

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 và Điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Phước Đạt L1, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn P T, xã P V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Phạm Thị L2, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn P T, xã P V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện A Lưới nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Phước Đạt L1 và chị Phạm Thị L2 tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 11/3/2016, tại Ủy ban nhân dân Xã Q V, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế nên quan hệ hôn nhân giữa anh L1 và chị L2 là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng không hòa thuận, nguyên nhân là do hai người không hợp tính nhau, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Đã cho nhau cơ hội để khắc phục sửa chữa nhưng vợ chồng vẫn không có tiếng nói chung và đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Xét thấy, vợ chồng anh L1 và chị L2 đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ

chồng không còn, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình cần công nhận anh Trần Phước Đạt L1 và chị Phạm Thị L2 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trần Thị Hà Nh sinh ngày 10/6/2014, hiện nay cháu Nh đang ở với anh L1. Chị L2 và anh L1 thỏa thuận giao cháu Nh cho anh L1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, kể từ khi có quyết định thuận tình ly hôn đến khi con thành niên. Chị L2 không cấp dưỡng nuôi con.

Về con riêng: Chị Phạm Thị L2 có một con riêng là Phạm Văn Tr sinh ngày 14/10/2010, hiện nay đang ở cùng chị L2, chị L2 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh L1 không có trách nhiệm nộp tiền cấp dưỡng.

Sự thỏa thuận về nuôi con chung, con riêng là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung.

[4] Về nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không có.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Anh L1 và chị L2 thỏa thuận, chị L2 nộp toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Trần Phước Đạt L1 và chị Phạm Thị L2 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Trần Thị Hà Nh sinh ngày 10/6/2014, hiện nay cháu Nh đang ở với anh L1. Giao cháu Nh cho anh L1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, kể từ khi có quyết định thuận tình ly hôn đến khi con thành niên. Chị L2 không cấp dưỡng nuôi con.

Về con riêng: Chị Phạm Thị L2 có một con riêng là Phạm Văn Tr sinh ngày 14/10/2010, chị L2 trực tiếp nuôi, anh L1 không cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Không có.

1.4. Về nghĩa vụ về tài sản: Không có

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị L2 chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, được trừ và số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ tại Biên lai số

AA/2021/0002837, ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chi L2 đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- UBND xã Q V, Q Đ;
- Lưu hồ sơ; AV.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Hồ Văn Vĩnh**